

NHỚ VỀ CHƯƠNG THIỆN 30 NĂM TRƯỚC

Trần Trung Chính

*Những người muôn năm cũ,
Hồn ở đâu bây giờ!*
(Thơ của VŨ ĐÌNH LIÊN)

Tôi đáo nhậm nhiệm sở Chương Thiện vào cuối tháng 9 năm 1974 lúc cuối mùa mưa, đường xá vẫn còn lầy lội. Từ Sài Gòn xuất phát từ Xa Cảng Miền Tây ở Phú Lâm, tôi mua vé đi thẳng Chương Thiện. Thời bấy giờ, tuyến đường Sài Gòn – Chương Thiện không có loại xe ca 50 chỗ ngồi mà chỉ có loại xe van khoảng 15 chỗ ngồi. Quốc lộ 4 từ Sài Gòn đi Cần Thơ qua 2 bac Mỹ Thuận (sông Tiền Giang chảy xuyên giữa 2 tỉnh Định Tường và Vĩnh Long) và bac Cần Thơ (sông Hậu Giang chảy xuyên qua giữa 2 tỉnh Vĩnh Long và Phong Dinh) thì không xa lạ gì với tôi vì ngay từ thời sinh viên tôi đã từng đến thăm những bạn đồng môn ở Ba Xuyên (Sóc Trăng), Vĩnh Long, Sa Đéc, Long Xuyên, Châu Đốc... nhưng quả thật liên tỉnh lộ 31 từ xã Hòa An đi vào Vị Thanh – Hòa Lự (tỉnh lỵ của tỉnh Chương Thiện) tôi chưa bao giờ trải qua.

Ghi chú của người viết: “bac” - không có dấu – là một loại tàu đò lớn có thể chứa 10 chiếc xe ca loại 50 chỗ ngồi để băng ngang con sông lớn khi người ta chưa thể làm cầu để nối liền 2 bên bờ sông. Nếu bỏ dấu cho dễ đọc, người đọc có thể lầm lẫn với phương hướng.

Tuy khoảng cách chỉ có khoảng 60 Km (tương đương với 40 miles) nhưng xe chở khách phải đi gần 3 tiếng đồng hồ mới vượt qua được hết đoạn đường này. Giản dị vì liên tỉnh lộ 31 có quá nhiều “ổ voi” (chứ không phải là “ổ gà” như các con đường ở Sài Gòn): các “ổ voi” này là kết quả của những “đắp mô,” “nổ mìn...” của “những anh hùng cách mạng Cộng Sản” hoạt động tại tỉnh Chương Thiện, cho nên các xe chở khách phải “bò từ từ” chứ không thể “lăn bánh” như chạy trên Quốc Lộ 4 được.

Từ mùa hè đỏ lửa 1972 đến ngày tan hàng 30 tháng 4 năm 1975, tỉnh Chương Thiện luôn luôn là tỉnh đứng đầu của Quân Khu 4 trong bảng tường trình tình hình chiến sự của Trung Tá Trần Văn Ân rồi sau đó là Trung Tá Lê Trung Hiền – phát ngôn viên quân sự của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa tại Sài Gòn. Để giải thích lý do tại sao tỉnh Chương Thiện lại là nơi có cường độ giao tranh ác liệt và

liên tục nhất của Quân Khu 4, Thiếu Tá Nguyễn Văn Thời (khóa 20 VBQGVN) lúc bấy giờ là Tham Muu Trưởng Tiểu Khu Chương Thiện cho biết vì vị trí địa dư, tỉnh Chương Thiện án ngữ ngay cổ họng của tuyến đường giao thông quân sự của Quân Khu 9 Việt Cộng. Binh đội cùng quân trang quân dụng từ Cambode xâm nhập miền Nam xuyên qua tỉnh Kiên Giang (Rạch Giá) muốn tiến đánh Cần Thơ buộc phải đi qua Chương Thiện.

Ngày hôm sau, anh Vương Văn Lén đã dẫn tôi qua Tòa Hành Chánh gặp ông Chánh Văn Phòng Tỉnh Trưởng lúc bấy giờ là ông Diệp Bửu Long (Khóa 10 Học Viện QGHC), rồi gặp ông Nguyễn Khắc Linh (Khóa 7 Học Viện QGHC) là Phó Tỉnh Trưởng tỉnh Chương Thiện để giới thiệu người mới, đến thay thế anh. Sau đó ông Diệp Bửu Long dẫn cả 2 chúng tôi vào trình diện Tỉnh Trưởng là Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn, buổi tiếp kiến đầu tiên chỉ khoảng 15 phút vừa đủ để Đại Tá Cẩn hỏi tôi từ Sài Gòn xuống hay từ tỉnh khác chuyển về Chương Thiện, tôi nói tôi đổi từ Phước Tuy về Chương Thiện. Đại Tá Cẩn cho hay vị Tỉnh Trưởng Phước Tuy là Trung Tá Huỳnh Bửu Sơn trước kia có thời làm Tham Muu Trưởng Tiểu Khu Chương Thiện. Sau đó, Đại Tá Cẩn ký tên vào Sự Vụ Lệnh của tôi xác nhận ngày đến trình diện nhiệm sở Chương Thiện và ký tên trên biên bản bàn giao giữa tôi và anh Vương Văn Lén.

Anh Vương Văn Lén mới đến Chương Thiện hồi tháng 6/1974 nhưng chính anh là người vận động tôi về thay thế anh ở Chương Thiện để anh chuyển về Tây Ninh là quê hương của anh. Đạo ấy, gặp nhau ở Sài Gòn anh nói với tôi quân khu 3 có 3 nhiệm sở Phước Long, Bình Tuy, Tây Ninh cần người điền khuyết mà anh đã ở Chương Thiện mới có 2 tháng khó có hy vọng về Tây Ninh. Anh năn nỉ cụ Phó Tổng Giám Đốc, cụ bảo nếu có ai chịu về Chương Thiện thay anh thì cụ sẽ hoán chuyển anh về Tây Ninh. Anh bảo tôi “ông là dân Sài Gòn thì Chương Thiện hay Tây Ninh cũng như nhau. Làm ơn đi Chương Thiện để “tui” còn nở mặt với họ hàng xóm giềng của “tui” ở Tây Ninh.” Tôi đồng ý và anh kéo tôi vào trình diện với cụ Phó Tổng Giám Đốc để rồi 2 tuần sau chính anh lại đi tìm tôi bảo lên Bộ Canh Nông nhận Sự Vụ Lệnh Bổ Nhiệm (dĩ nhiên anh đã nhận trước rồi dù rằng bản sao chưa kịp gửi tới Phước Tuy hay Chương Thiện). Do quá nôn nóng trở về Tây Ninh, nên khi Đại Tá Cẩn ký tên và đóng dấu Tỉnh Trưởng trên biên bản bàn giao xong, anh Vương Văn Lén vội vã ra xe đi Cần Thơ để trở về Sài Gòn ngay, không đợi nhân viên cũ làm tiệc tiễn đưa gì cả.

Vì Việt Cộng thường xuyên pháo kích cho nên các buổi chào cờ tại Tòa Hành Chánh không nhất thiết diễn ra vào ngày thứ hai đầu tuần lúc 8 giờ sáng như các nơi khác mà là có thể bất cứ ngày nào trong tuần, và giờ giấc thường xuyên biến đổi, nghĩa là các trường nhiệm sở được Tòa Hành Chánh thông báo trước có 30

phút mà thôi! Trong buổi chào cờ cuối tháng 9/1974, vì là người mới, tôi được giới thiệu với các vị trưởng nhiệm sở khác, tuy nhiên chỉ có 3 người là tôi đã quen biết trước, đó là: giáo sư Nguyễn Văn Lộc – trưởng ty Giáo Dục, anh Phan Xuân Như Ngọc – Tham Sự Hành Chánh, phó quận trưởng quận Long Mỹ và anh bạn Tô Văn Thắng – phó Đốc Sự khóa 17 QGHC, trung tâm trưởng Trung Tâm Huấn Luyện Công Chức và Cán Bộ Tỉnh Chương Thiện. Năm 1964, khi tôi mới lên đệ tứ trường trung học Thủ Khoa Nghĩa ở Châu Đốc, thầy Nguyễn Văn Lộc là giáo sư trẻ mới tốt nghiệp Cử Nhân Triết Đại Học Dalat dạy môn Công Dân Giáo Dục cho các lớp đệ tứ. Mười năm sau (1974), gặp lại thầy, vẫn gầy ốm, vẫn độc thân solo nhưng tóc đã thấy muối tiêu và dĩ nhiên thầy chẳng nhớ được tôi là học trò cũ của thầy. Còn anh Phan Xuân Như Ngọc thì tôi biết trong trường hợp khá đặc biệt, năm 1966 (khi chú của anh Ngọc là chuẩn tướng Phan Xuân Nhuận chỉ huy trưởng binh chủng Biệt Động Quân) anh Ngọc học đệ nhị trường Pétrus Ký, tôi học đệ tam trường Chu Văn An, tôi sang Pétrus Ký chơi với một số bạn bên đó thì chứng kiến 2 nhóm học sinh Pétrus Ký đánh nhau, một lát sau 2 phe kéo thêm một số người mặc quân phục rằn ri khác nhau tham chiến, phe bên anh Ngọc mặc quân phục Biệt Động Quân và phe bên kia số người mặc quân phục của Nhảy Dù. Mới xáp chiến chừng vài phút, chưa có bên nào bị thiệt hại thì Cảnh Sát Dã Chiến bên kia đường Cộng Hòa bắn lựu đạn cay giải tán, tất cả đám học sinh cũng như số người mặc quân phục chạy tán loạn. Nhắc lại chuyện cũ này, anh Ngọc chỉ cười và hỏi tôi về một người quen của anh và tôi, tôi có cho anh hay người này bị tử nạn khi máy bay bị rơi ở Ban Mê Thuật hồi 1973.

Những vị trưởng nhiệm sở khác như anh Đỗ Việt Anh – trưởng ty Thông Tin Chiêu Hồi, đại úy Nguyễn Văn Bá – trưởng ty Nhân Dân Tự Vệ, anh Nguyễn Đình Vũ – trưởng ty Xã Hội, Kỹ Sư Trương Minh Trung – Trưởng Ty Công Chánh, anh Nguyễn Văn An – Giám Đốc Ngân hàng Phát Triển Nông Nghiệp tỉnh Chương Thiện, anh Huỳnh Thông (Khóa 12 QGHC) – trưởng ty Hành Chánh, anh Lâm Văn Thọ (Khóa 11 QGHC) – trưởng ty Tài Chánh, anh Khương Phục Hưng (Khóa 14 QGHC) – trưởng ty Ngân Khố, anh Nguyễn Văn Xuân (Khóa 15 QGHC) – trưởng ty Kinh Tế, anh Nguyễn Văn Long – trưởng đoàn Xây Dựng Nông Thôn, anh Đặng Văn Tợ – trưởng ty Thuế Vụ, anh Mai Văn Kỳ (Khóa 12 QGHC) – Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Chuẩn Chi, Trung Tá Võ Văn Đường – Chỉ Huy Trưởng CSQG Tỉnh Chương Thiện, Thiếu Tá Huỳnh Công Quan (Khóa 2 Học Viện CSQG) – Trưởng F Cảnh Sát Đặc Biệt, anh Nguyễn Văn Khện – trưởng ty Điền Địa, anh Lê Văn Hiệp – phó trưởng ty Điền Địa, anh Quách Toàn Thiện – cựu trưởng ty Kiến Thiết (anh Thiện vừa mới đắc cử vào Hội Đồng Tỉnh)...

Giữa tháng 10/1974, toàn thể trưởng nhiệm sở dân sự của tỉnh Chương Thiện được mời vào Bộ Tư Lệnh Tiền Phương của Sư Đoàn 21 Bộ Binh đóng tại Hỏa Lựu để dự lễ bàn giao tân Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB giữa Đại Tá Mạch Văn Trường và cựu Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB, Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng. Lễ bàn giao đặt dưới sự chủ tọa của Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam – Tư Lệnh Quân Đoàn 4 kiêm Tư Lệnh Quân Khu 4. Trước khi Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam đến, tôi nhận thấy trong hội trường của Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Sư Đoàn 21 Bộ Binh đã có sự hiện diện của Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, Đại Tá Nguyễn Hữu Kiểm – Tư Lệnh Phó Sư Đoàn 21 Bộ Binh, Đại Tá Lâm Chánh Ngôn – Tham Muu Trưởng Sư Đoàn 21 Bộ Binh, Đại Tá Nguyễn Văn Biết – Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 31/SĐ 21BB, Trung Tá Nguyễn Văn Tâm – Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 32 / SĐ 21 BB, Đại Tá Phạm Huy Sánh – Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 33 / SĐ 21 BB, Đại Tá Mạch Văn Trường – tân Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB, Đại Tá Hồ Ngọc Cần – Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Chương Thiện, Trung Tá Trần Hữu Thành – Thiết Đoàn Trưởng Thiết Đoàn 9 Kỵ Binh Thiết Giáp / Sư Đoàn 21 BB, Thiếu Tá Mạc (không rõ họ) – Thiết Đoàn Trưởng Thiết Đoàn 12 Kỵ Binh Thiết Giáp / Sư Đoàn 9 BB (tăng phái cho Sư Đoàn 21 BB). Đại Tá tân Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB không phải là người xa lạ với Chuẩn Tướng cựu Tư Lệnh Sư Đoàn: năm 1972 khi Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng – Tư Lệnh Sư Đoàn 5 BB tử thủ Bình Long – An Lộc thì Đại Tá Mạch Văn Trường là Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 8/Sư Đoàn 5 BB. Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng rời Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB để về Cần Thơ làm Phó Tư Lệnh Quân Đoàn 4.

Từ tháng 10 trở đi, nhằm để tranh dành thu mua lúa gạo tại các tỉnh miền Tây Nam Phần, đã có rất nhiều phiên họp cấp tiểu khu và quân khu ở tại Trung Tâm Bình Định Phát Triển để Quân Đoàn điều động các lực lượng tăng phái đến Chương Thiện. Trong thời gian ngắn ngủi tại tỉnh Chương Thiện, tôi đã thấy các liên đoàn Địa Phương Quân của các tiểu khu Châu Đốc, Long Xuyên, Sa Đéc, Ba Xuyên, Bạc Liêu... tăng phái cho tiểu khu Chương Thiện. Tỉnh Chương Thiện là một tỉnh nhỏ, quân số cơ hữu chỉ có 4 tiểu đoàn Địa Phương Quân và một đại đội trinh sát tác chiến lưu động trong tỉnh, còn những đại đội biệt lập để canh giữ đồn bót và cầu đường không thể tác chiến lưu động được. Về phía quân chính quy, ngoài Trung Đoàn 31/ SĐ 21 BB đặt căn cứ ngay sát cạnh Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Sư Đoàn 21 BB ở xã Hỏa Lựu, tôi thấy Thiết Đoàn 9 Kỵ Binh thường xuyên về đóng trại nghỉ ngơi tại thị xã Vị Thanh, thỉnh thoảng còn thấy một số đơn vị của Trung Đoàn 15/ Sư Đoàn 9 BB tăng phái nữa.

Trước ngày Quốc Khánh 01 tháng 11 năm 1974, anh Nguyễn Đình Vũ - Trưởng Ty Xã Hội có về Sài Gòn đến tiệm An Thành đặt một tableau có thể đính

được 44 cuống huy chương (để làm quà tặng cho Đại Tá Cẩn), chủ tiệm hỏi ngay “có phải tableau này dành cho Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn phải không?” Ngạc nhiên, Anh Vũ hỏi lại chủ tiệm “Sao ông biết?” Ông chủ tiệm cho biết vì nghề nghiệp làm ăn, ông luôn luôn được cập nhật tình trạng thăng thưởng của các sĩ quan, và ông nhận thấy chỉ có duy nhất Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn là vị sĩ quan có tổng số huy chương nhiều nhất. Quả đúng như vậy, Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn sinh năm 1938 là cựu Thiếu Sinh Quân Vũng Tàu, ông đã từng là hạ sĩ Quân Cụ sau khi rời trường Thiếu Sinh Quân, tới năm 1962 ông tốt nghiệp khóa sĩ quan đặc biệt tại Trung Tâm Huấn Luyện Nha Trang. Từ Chuẩn Úy đến Trung Úy, sĩ quan Hồ Ngọc Cẩn ở tiểu đoàn 42 Cọp Ba Đầu Rắn (binh chủng Biệt Động Quân). Tới năm 1966, khi lên Đại Úy, ông đổi về Sư Đoàn 21 BB. Năm 1969 anh bạn tôi là Chuẩn Úy Nguyễn Ngọc Tân (khóa 2/69) mới ra trường về Sư Đoàn 21 BB đã trình diện ở tiểu đoàn do Thiếu Tá Hồ Ngọc Cẩn làm tiểu đoàn trưởng. Cuối năm 1971, Thiếu Tá Hồ Ngọc Cẩn được vinh thăng Trung Tá, rời Sư Đoàn 21 BB về làm Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 15/ Sư Đoàn 9 BB hậu cứ tại Sa Đéc. Tháng 4/1972, Bộ Tổng Tham Mưu điều động toàn thể Sư Đoàn 21 BB (gồm 3 trung đoàn 31, 32 và 33) cùng với trung đoàn 15/ Sư Đoàn 9 BB từ Quân Đoàn 4 về Chơn Thành để giải vây cho Bình Long -An Lộc. Tới tháng 9/1972, khi Cộng Quân thất bại trong việc tấn công chiếm giữ An Lộc và tình hình an ninh tương đối đã vẫn hồi, Sư Đoàn 21 BB và Trung Đoàn 15/ SĐ 9 BB trở về vùng 4, Trung Tá Hồ Ngọc Cẩn được vinh thăng Đại Tá, lúc bấy giờ ông mới được 34 tuổi – có lẽ là một trong những vị Đại Tá trẻ tuổi nhất của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Tháng 6/1973, khi Đại Tá Nguyễn Văn Ngu (đương kim Tỉnh Trưởng Chương Thiện) từ nhiệm để ra ứng cử Thượng Nghị Sĩ, Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn được bổ nhiệm để thay thế.

Như đã nói ở đoạn trên, liên tỉnh lộ 31 không được an ninh cho lắm, vậy mà Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn vẫn thường xuyên tuần tra các đơn vị Địa Phương Quân trấn giữ các đồn bót và các cây cầu trên liên tỉnh lộ này vào ban đêm bằng chiếc xe Jeep A2 của ông với một tài xế, một hạ sĩ xạ thủ súng M-60, một sĩ quan tùy viên. Thậm chí, thỉnh thoảng ông còn thuê bao xe Honda ôm để đi tuần tra nữa.

Đại Tá Cẩn có mua một căn nhà riêng trong cư xá công chức, đây là một duplex mà căn kế cận là nhà anh Lâm Văn Thọ – Trưởng Ty Tài Chánh; duplex đối diện là nhà anh Mai Văn Kỳ – Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Chuẩn Chi và nhà tôi thuê lại của anh Cao Công Đắc (anh Đắc đã thuyên chuyển về Sài Gòn). Thỉnh thoảng 2 ông bà về nhà riêng chơi và gọi tôi qua nhà uống rượu nhậu lai rai, 2 anh Thọ và Kỳ có vợ con đùm đê và ít nhậu nên bà Cẩn nói đừng làm phiền các bà vợ của 2 ông ấy. Còn tôi độc thân và rất thuộc điển tích các nhân vật trong Tam Quốc Chí, Hán Sở Tranh Hùng, Thủy Hử... nên Đại Tá Cẩn rất khoái nói

chuyện này. Ông nói ông đi lính rất sớm ngay từ thời còn nhỏ nên mấy chuyện thơ phú, chuyện tình lãng mạn romantique... không hợp với ông. Hỏi thăm ông có bao nhiêu con thì ông nói ông chỉ có độc nhất một con trai tên là Hồ Huỳnh Nguyên (tôi đoán chắc có lẽ bà Cẩn họ Huỳnh), khoảng 14 –15 tuổi. Đại Tá Cẩn nói ông đã nhờ Trung Tá Nguyễn Mau làm thầy dạy kèm Anh – Pháp cho cậu con trai duy nhất này. Trầm ngâm một lát, ông nói có lẽ ông giống Không Minh, không phải giống về tài thông minh thao lược, mà giống ở điểm đã sát hại nhiều kẻ thù của quốc gia mà đời sống riêng tư bị giới hạn, trời chỉ cho ông có một đứa con trai duy nhất trong khi chính Không Minh tự biết mình bị giảm tuổi thọ do giết quân của Man Vương Mạnh Hoạch quá nhiều!

Trung Tá Nguyễn Mau đang là Trưởng Ban Liên Hợp Quân Sự 2 Bên trong Ủy Hội Kiểm Soát Đình Chiến của Hiệp Định Paris 1973 phụ trách khu 6 (dường như bao gồm các tỉnh Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Chương Thiện). Năm 1963, khi còn Thiếu Tá ông được Tổng Thống Ngô Đình Diệm bổ nhiệm làm Tỉnh Trưởng Thừa Thiên sau khi thành phố Huế rối loạn vì biến cố nổ lựu đạn tại Đài Phát Thanh Huế. Năm 1968, Trung Tá Nguyễn Văn Luận bị tử nạn vì trực thăng Mỹ bắn rocket lầm tại trường Phước Đức, tướng Nguyễn Ngọc Loan bổ nhiệm Trung Tá Nguyễn Mau làm Giám Đốc Nha Cảnh Sát Đô Thành thay thế Trung Tá Luận. Ông cũng có thời gian làm Phụ Tá Đặc Biệt cho Tổng Giám Đốc Cảnh Sát Quốc Gia. Gốc là sĩ quan An Ninh Tình Báo nên ông giỏi sinh ngữ Anh – Pháp và Đại Tá Cẩn chắc hẳn đã tin cậy Trung Tá Mau cả về 2 mặt khả năng sinh ngữ lẫn mặt an ninh hơn các vị thầy sinh ngữ khác.

Tháng giêng năm 1975, ông Nguyễn Khắc Linh tuyên chuyển về làm Phó Tỉnh Trưởng Phú Yên, ông Diệp Bửu Long từ Chánh Văn Phòng tòa Hành Chánh lên làm Phó Tỉnh Trưởng, anh Lâm Văn Thọ từ Trưởng Ty Tài Chánh qua làm Chánh Văn Phòng Tòa Hành Chánh, anh Nguyễn Văn Xuân từ Trưởng Ty Kinh Tế qua làm Trưởng Ty Tài Chánh thay anh Thọ, chị Nguyễn Thị Hiếu từ chủ sự lên làm Quyền Trưởng Ty Kinh Tế thay anh Xuân. Tết Nguyên Đán năm 1975, ông Phó Tỉnh Trưởng Diệp Bửu Long cho chào cờ đầu năm tại sân Tòa Hành Chánh, sau đó ông hướng dẫn một số trưởng cơ quan dân chính sang Tiểu Khu chúc Tết Đại Tá Tỉnh Trưởng. Khi chúng tôi vào dinh thì đã thấy một số sĩ quan các phòng sở của Tiểu Khu đang cụng ly với Đại Tá Cẩn. Tỉu lượng của Đại Tá Cẩn rất ghê gớm vì ông uống rượu Hennessy không pha mà lại đối ẩm với từng người một chứ không phải đại diện từng phòng (tiểu khu có 5 phòng: phòng 1 quân số, phòng 2 quân báo, phòng 3 hành quân, phòng 4 tiếp liệu, phòng 5 tâm lý chiến).

Trong khi chờ đợi các vị sĩ quan trong tiểu khu chúc Tết xong, anh Khương Phục Hưng kéo tôi ra ngoài cửa nói: “Mày đừng nói lại với ai, sao tao thấy bức tranh lớn mới vẽ Đại Tá Cẩn đeo lon Đại Tá với quân phục Biệt Động Quân có vẻ như ổng sắp lên bàn thờ!!!” Nhìn lại bức ảnh vẽ, tôi không thấy có dấu hiệu nào u ám và vì không có cảm nghĩ như anh Hưng nên tôi không có ý kiến gì. Ông Phó Tỉnh Trưởng Diệp Bửu Long đại diện các trưởng cơ sở dân chính chúc Tết Đại Tá Cẩn và chúng tôi cũng đổi ầm từng người với Đại Tá Cẩn. Ra khỏi tiểu khu, ông Diệp Bửu Long mời anh Vũ –trưởng ty Xã Hội, anh Anh – trưởng ty Thông Tin và tôi về nhà ông dùng bữa trưa vì ông nói 3 ông trưởng ty này độc thân. Anh Vũ và anh Anh thoái thác nói là đã có hẹn, chỉ có tôi đến ăn trưa ở nhà ông Phó Tỉnh Trưởng. Ăn xong, cũng chưa tới 11 giờ sáng, tôi xin phép ông Phó cho “bay lên” về Sài Gòn với gia đình, hẹn sáng mùng 3 Tết là ngày thứ hai đầu tuần sẽ có mặt. Ông Phó chấp thuận, tôi được một nhân viên trong Ty chở ra Cần Thơ bằng xe Honda (vì người này cũng “dù” về nhà ăn Tết), xuống bacs Cần Thơ qua bên bờ Vĩnh Long đón xe về Sài Gòn thì đã thấy anh Vũ và anh Anh ngồi trên xe đồ trước rồi. Té ra “có hẹn” là hẹn nhau “dù về Sài Gòn!!!”

Sau Tết Nguyên Đán, Trung Đoàn 31/ SĐ 21 BB và Thiết Đoàn 9 Kỵ Binh đánh thắng một trận lớn ở xã Vĩnh Chèo gần với Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Sư Đoàn 21. Trong cuộc triển lãm chiến lợi phẩm với hơn 300 các loại súng tịch thu từ những cán binh Việt Cộng tử trận, chúng tôi được giới thiệu xem tận mắt loại hỏa tiễn 350 ly của Trung Cộng, đây là loại vũ khí mới chưa từng xuất hiện tại các chiến trường, trước kia chúng ta đã từng tịch thu loại hỏa tiễn 122 ly và 240 ly mà thôi. Gần đây, khoảng cuối năm 2003, cựu Trung Tá Trần Hữu Thành cư ngụ tại thành phố Oakland – Bắc Cali có kể lại chi tiết trận đánh này trong tập sách Những Trận Đánh Không Thở Quên (xin thứ lỗi cho sự việc nêu tên không chính xác lắm về tựa của quyển sách này).

Khoảng giữa tháng 3/ 1975, lúc chiều tối khi một số chúng tôi đang đánh quần vợt trên sân tennis nằm ngay cạnh trụ sở của Ban Liên Hợp Quân Sự 2 Bên, lúc đó có cả Đại Tá Mạch Văn Trường – Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB cũng tham dự, chúng tôi thấy Trung Tá Nguyễn Mau từ trong nhà riêng chạy ra phía hàng hiên khóc nức nở. Nghĩ rằng ông thân sinh của Trung Tá Mau vừa mới mất, chúng tôi bỏ vợt chạy lại hỏi thăm thì Trung Tá Mau nói ngay khi chúng tôi chưa kịp lên tiếng: “nước mắt đến nơi rồi các ông ơi! Tôi vừa nghe đài BBC loan báo rằng Quân Đoàn 2 đã bỏ Pleiku di chuyển về Nha Trang!.” Để an ủi, tôi đã nói một câu hớ hênh chứng tỏ mình chả biết gì về quân sự: “Chắc có lẽ Trung Tá quá bi quan về tình hình chiến sự, hồi Mậu Thân, tôi thấy Cộng quân đánh phá khắp nơi, nhưng sau đó quân mình cũng ổn định được tình hình mà.” Trung Tá Mau trong tiếng nấc nghẹn ngào nói rằng: “Tôi đã từng làm Tỉnh Trưởng Pleiku, tôi biết vị

trí chiến lược quan trọng của nó. Ai kiểm soát được Cao Nguyên sẽ kiểm soát được chiến trường Việt Nam. Và lại kỳ này, mình mất Cao Nguyên không phải là thua trong giao chiến mà là thua trong chính trị!” (Xin mở một dấu ngoặc ở đây, ý kiến của Trung Tá Nguyễn Mau mãi tới 15 năm sau khi tôi sang Mỹ, đọc sách báo về chiến tranh Việt Nam – nhất là đọc quyển NO MORE VIETNAM của tác giả Richard Nixon do cựu luật sư dân biểu Nguyễn Hữu Hiệu phiên dịch - tôi mới hiểu, chứ hồi năm 1975 lúc còn quá trẻ, tôi không thể hiểu nổi tại sao Việt Nam Cộng Hòa lại thua bọn Việt Cộng lưu manh gian ác).

Ngày 17 tháng 4 năm 1975, sau khi nghe tin thủ đô Nam Vang thất thủ vào tay Khmer Đỏ sau 8 tháng bị bao vây, anh Vũ Thế Học – đại diện Tổng Cục Thực Phẩm thu mua lúa gạo tại tỉnh Chương Thiện – đã vào văn phòng Ty Nông Nghiệp mượn điện thoại gọi về Sài Gòn. Sau 15 phút điện đàm, anh gặp riêng tôi cho hay: “Sài Gòn sắp thất thủ như Nam Vang, ông anh làm việc ở cơ quan DAO gọi về Sài Gòn để thu xếp đi Mỹ gấp.” Tôi không tin sự việc lại có thể kết thúc mau chóng như vậy, nên cố nói vớt vát: “Chả lẽ quân đội mình lại dở hơn quân Cambode của ông Lon Nol?” Anh Học trả lời gần như gắt: “Vấn đề không nằm ở chỗ giỏi hơn hay dở hơn, mà là thằng Mỹ bỏ rơi Việt Nam Cộng Hòa.” Ngày 18 tháng 4, anh Học rời Chương Thiện trở lại Sài Gòn, và chúng tôi không có dịp gặp lại nhau nữa. Điều chắc chắn tôi biết là anh và gia đình đã rời Sài Gòn trước ngày ông Dương Văn Minh lên cầm quyền.

Trưa ngày 26 tháng 4, khi đi ngang qua Ty Thông Tin, tôi tạt vào Ty để hỏi thăm anh Đỗ Việt Anh về tình hình Sài Gòn. Anh Nguyễn Văn Phong – phó Trưởng Ty Thông Tin Chiêu Hồi – cho hay ông Trưởng Ty Đỗ Việt Anh vừa mới rời Chương Thiện lúc 11 giờ sáng để về Bộ Thông Tin họp. Tôi trở ra chợ để ăn trưa thì thấy một chiếc trực thăng bay từ hướng Cần Thơ sắp sửa đáp xuống Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Sư Đoàn 21 BB, bên hông có gắn bảng đỏ với một sao trắng. Anh Phong nói với tôi: “Như vậy là Tổng Thống Trần Văn Hương mới thăng cấp Chuẩn Tướng cho Đại Tá Mạch Văn Trường rồi.”

Từ 3 giờ chiều ngày 28 tháng 4, nhân viên dân chính ở lại luôn trong ty sở để nghe radio đài Sài Gòn trực tiếp truyền thanh buổi lễ bàn giao giữa Tổng Thống Trần Văn Hương và ông Dương Văn Minh. 6 giờ chiều thay phiên về nhà ăn tối rồi trở lại nhiệm sở ứng trực 24/24. Buổi tối nghe đài BBC tường thuật và bình luận rằng Tổng Thống Dương Văn Minh lên cầm quyền để đầu hàng Việt Cộng. Trưa ngày 29 khi đi ngang Ty Thông Tin, chính anh Phong chạy ra nói nhỏ với tôi: “Chắc là không xong rồi ông ơi, tôi vừa mới nhận được công điện của Tổng Trưởng Thông Tin ký tên Lý Quý Chung bắt các ty sở không được gọi là Việt Cộng mà phải đổi ra Những Người Anh Em phía bên kia!!!” Khi ra chợ, tôi gặp

lại Thiếu Úy Phạm Phước Thọ – người bạn đồng khóa 4/73 của tôi và cũng là nhân viên cũ ở Ty Nông Nghiệp Phước Tuy. Tôi nhớ là sau khi tốt nghiệp, Chuẩn Úy Phạm Phước Thọ về Địa Phương Quân tiểu khu An Giang, sao bây giờ lại ở Chương Thiện với phù hiệu của Sư Đoàn 21 BB? Thọ nói Liên Đoàn Địa Phương Quân lưu động của Thọ được lệnh chuyển đổi thành Trung Đoàn 65 của Sư Đoàn 21 BB và tiểu đoàn 1/65 của Thọ vừa mới được trực thăng vận xuống Hòa Lựu sáng nay (ngày 29 tháng 4) để thay thế cho Trung Đoàn 31 đã di chuyển ra Cần Thơ.

Sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975, nhân viên công chức vào sở làm việc mà chả có việc gì làm, chỉ ngồi tán gẫu chuyện tầm phào. Lúc 9 giờ sáng, anh Huỳnh Thông – Trưởng Ty Hành Chánh gọi điện thoại cho tôi nói rằng Dương văn Minh đã ra lệnh đầu hàng trên Đài Phát Thanh Sài Gòn và sẽ lập đi lập lại nhiều lần. 9:30 giờ, tôi gọi sang văn phòng ông Phó Tỉnh Trưởng Diệp Bửu Long xin chỉ thị, ông Long cho hay tất cả trường cơ sở phải vào Tòa Hành Chánh họp lúc 11 giờ, cuộc họp do Đại Tá Cần chủ tọa. Ông Long nói thêm, hiện giờ Đại tá Cần và Thiếu tá Thời (Tham Mưu Trưởng Tiểu Khu) đang ở xã Hòa An chỉ huy đơn vị quân đội khai thông con đường ra Cần Thơ, ông Long liên lạc với Đại Tá Cần qua máy PRC 25 của tiểu khu.

Phiên họp ở Tòa Hành Chánh lúc 11 giờ sáng diễn ra ngắn ngủi, Đại Tá Cần khẳng định Dương văn Minh nói trên đài phát thanh là Dương văn Minh giả (Đại Tá Cần gọi tên Dương văn Minh trống không, không kèm chức vụ Tổng Thống hay cấp bậc Đại Tướng gì hết). Đại Tá Cần nói ông vừa mới nói chuyện với Tướng Nguyễn Khoa Nam rạng sáng ngày 30 tháng 4, Tướng Nam và cả Tướng Hưng ra lệnh cho ông giữ vững tay súng. Quay qua ông Trưởng Ty Ngân Khố, Đại Tá Cần ra lệnh xuất quỹ trả lương cho các nhân viên ăn lương theo ngân sách địa phương và các Ty chuẩn bị lương khô nước uống cũng như đạn dược cho 10 ngày chiến đấu. Nơi nào thiếu, ông Phó Tỉnh Trưởng cấp giấy giới thiệu để đi nhận lãnh đạn dược tại Trung Tâm Hành Chánh Tiếp Vận của Tiểu Khu.

Rời Tòa Hành Chánh trở về Ty Nông Nghiệp, tôi thấy Thiếu Úy Nguyễn văn Bách (sĩ quan Chiến Tranh Chính Trị của Sư Đoàn 21 BB) tay xách cái sắc nhỏ đứng chờ ở trước văn phòng. Anh Bách trước học Đại Học Văn Khoa, là bạn của vị Trưởng Ty tiền nhiệm của tôi, anh nói sau khi Dương văn Minh tuyên bố đầu hàng, các sĩ quan trong Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn đã cởi bỏ áo lính rời đơn vị về nhà của họ. Cư xá sĩ quan độc thân chỉ còn mỗi mình anh vì anh là dân Sài Gòn, anh xin tôi cho anh tá túc để ngày mai – nếu liên tỉnh lộ 31 được khai thông, anh sẽ về Sài Gòn. Tôi đưa chìa khóa cho anh về nhà riêng của tôi để anh tắm rửa và thay quần áo dân sự. Đến 6 giờ chiều, khi tôi trở về nhà tắm rửa và ăn tối, anh

Bách xin qua ngủ bên Ty Nông Nghiệp luôn vì trong nhà chỉ còn mình anh. Tối 30 tháng 4, tất cả nam nhân viên đều phải ứng trực, chúng tôi mở đài truyền hình Cần Thơ thì chẳng có hình ảnh gì cả mà chỉ có tiếng nói của Đại Tá Trần Cửu Thiên – Quân Trấn Trưởng Cần Thơ. Tuyệt nhiên, không ai được biết tin tức gì của Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam và Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng.

Tối khoảng 5 giờ sáng, một nhân viên trực gác vào phòng gọi tôi dậy báo cáo thấy có nhiều bóng đen đang lội qua con kinh trước mặt Ty Nông Nghiệp, đây là con đường bên hông của Tiểu Khu Chương Thiện. Tôi liền gọi điện thoại qua Tòa Hành Chánh để xin chỉ thị của ông Phó Tỉnh Trưởng Diệp Bửu Long, ông Long nói: “tình thế đã như thế này rồi thì anh em mình cũng không làm gì được, bảo các anh em cất súng đi và ông Trưởng Ty cho cất tất cả súng vào phòng khóa lại, chớ để nhân viên cầm súng trong lúc này, có thể vì bức xúc nổ vài phát đạn sẽ bị chết oan uổng.” Hỏi thăm bên Tiểu Khu ra sao, ông Long cho hay phía bên kia cứ nằng nặc bắt Đại Tá Cần phải đem sổ sách ra phía ngoài Tỉnh đầu hàng, trong khi Đại Tá Cần nói không có chuyện đầu hàng mà chỉ có chuyện bàn giao chính quyền như thượng cấp đã tuyên bố trên Đài Phát Thanh. Cuộc điện đàm chưa chấm dứt thì súng đã nổ vang khắp nơi, tuân lệnh ông Phó Tỉnh Trưởng tôi cho nhân viên gom súng lại đặt trên giá và đẩy cây sắt dài xuyên các vòng che cò súng rồi khóa lại. Khoảng 8 giờ sáng, ông Phó Tỉnh Trưởng gọi cho tôi hay Bộ Chỉ Huy CSQG Chương Thiện đã kéo cờ trắng, Việt Cộng không tấn công Tòa Hành Chánh nhưng ông Phó Tỉnh Trưởng cũng cho treo cờ trắng. Ông cho biết thêm, Đại Tá Cần không có mặt trong Tiểu Khu, ông đã đi ra ngoài nhưng không biết ở đâu vì không liên lạc được.

Ty Nông Nghiệp nằm ngay phía sau hông Tòa Hành Chánh, sát cạnh với liên tỉnh lộ 31 đi vào thị xã Vị Thanh, nên xéo phía trước mặt Ty Nông Nghiệp cách khoảng chừng 30 mét, Ty Nhân Dân Tự Vệ có đặt một chốt chặn. Khoảng 8 giờ rưỡi sáng mùng một tháng 5 năm 1975, một toán lính Việt Cộng men theo con đường này để vào tỉnh lỵ thì bị hỏa lực của nhóm nhân dân tự vệ chặn lại. Hỏa lực rất mạnh vì tiếng nổ là của trung liên BAR chứ không phải tiếng nổ của Carbine hay M 16. Chừng 10 phút sau thì lính Việt Cộng bắn súng cối 60 ly để búng chốt, có một vài trái trúng nóc của chốt chặn này, mảnh đạn văng rào rào lên nóc tôn của Ty Nông Nghiệp. Thịnh linh anh Bách (đứng cách tôi chừng 2 mét) ngã huỵch xuống đất, 2 tay ôm đầu và kêu la đau quá. Thấy máu ra không nhiều và vẫn còn tỉnh táo, tôi đoán mảnh đạn chỉ xọt da đầu chứ không ghim vào xương sọ. Tôi có nhờ anh Đạt – nhân viên Ty Nông Nghiệp, là cựu hạ sĩ quân y giải ngũ - coi qua vết thương và băng tạm cho anh Bách.

Tới 9:15 giờ sáng, tiếng súng giao tranh thưa dần rồi dứt hẳn, lác đác đã thấy có xe Honda ôm chạy ngoài đường rồi sau đó là một chiếc xe đồ lớn chạy tuyến đường Chương Thiện – Cần Thơ lăn bánh chạy qua Ty Nông Nghiệp với người ta bu đầy xung quanh xe, tôi biết đã đến lúc đem anh Bách sang bệnh viện tinh để băng bó. Đúng như tôi dự đoán, mảnh đạn súng cối 60 ly chỉ sượt qua da đầu anh Bách chứ không ghim vào sọ nên không cần mổ xẻ chi hết, chỉ cần tẩy rửa bằng thuốc sát trùng và thuốc đỏ, băng bó xung quanh đầu như mang khăn tang là xong.

Rời bệnh viện, khi đi ngang qua trụ sở Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp tôi gặp Trung Úy Hồng – sĩ quan tùy viên của Đại tá Cần đang đi bộ hướng về phía bệnh viện, Trung Úy Hồng nói Đại tá Cần bị “tụi nó” bắt rồi, nơi bị bắt gần cây cầu đi về hướng xã Hòa Lợi, còn bà Cần và cậu con trai trà trộn vào dân, đã lên xe đồ ra Cần Thơ sau khi ngưng tiếng súng. Trung Úy Hồng vào bệnh viện tìm vợ để cho biết là vẫn còn an toàn (vợ của Trung Úy Hồng là nữ hộ sinh – làm việc trong bệnh viện). Từ trong trụ sở Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp, bạn gái của anh Bách bước ra thấy anh Bách bị băng bó trên đầu, cô này khóc nức nở. Nhân tiện, nhà cô ấy trọ gần chỗ nhà tôi thuê, anh Bách nói anh ấy sẽ về tạm nhà cô ấy chứ ở trong Ty bây giờ bọn Việt Cộng đóng trong Ty không tiện cho cả tôi và Bách. Tôi phải về Ty để chờ bàn giao cho “người mới,” chờ hoài cũng chưa thấy ai tới để bàn giao; ngó ra đường lộ thì thấy anh Nguyễn Văn Xuân đang đi qua nháy nháy với tôi chỉ dấu ra hướng Cần Thơ.

Tới khoảng 11 giờ, thấy anh Bách và cô bạn gái mặc thường phục (áo bà ba hoa trắng trên nền xanh dương, quần đen chứ không phải áo dài) đến trước Ty ngoắc tôi ra. Cả 2 nói là về Sài Gòn ngay bây giờ nhưng không có tiền vì cả 2 đều chưa lãnh lương, tôi đưa cho 2 người 5,000 đồng và dặn nhờ ghé nhà cho ba mẹ tôi hay tôi vẫn được bình yên. Bách và cô bạn gái của Bách nói tôi bỏ về Sài Gòn quách, chả cần bàn giao cho bọn Việt Cộng gì hết. Tôi nói không được vì lính Việt Cộng có trong Ty Nông Nghiệp, cả bọn họ và tôi đang chờ người chủ tịch nông hội của Việt Cộng để bàn giao nên không thể bỏ về Sài Gòn được. Sau đó, cả 2 lên xe ra Cần Thơ để về Sài Gòn. Mãi tới 3 giờ chiều ngày 01 tháng 5, viên chức nông hội của Việt Cộng mới tới ký biên bản bàn giao. Tôi về nhà thuê để thu xếp quần áo thì mới hay cửa nhà bị bọn hôi của đập vỡ, trong nhà sách vở rơi vãi tung tóe nhưng giường ngủ, bàn ghế, quần áo... thì bị dọn sạch. Chị Kỷ và chị Thọ có sang nhà tôi cho biết tên bọn hôi của (cũng cư ngụ ở xóm kế bên) nhưng tôi chẳng màng.

Sáng sớm ngày mùng 2 tháng 5 /1975 tôi lên xe đồ trở ra Cần Thơ, khi chuyển xe để đi Sài Gòn, anh Xuân tìm tôi để hỏi thăm tình hình trong Chương Thiện.

Tôi tưởng anh Xuân đã về Biên Hòa từ hôm qua, nhưng anh nói anh không gặp bất cứ ai từ Chương Thiện ra đây nên anh chưa an tâm để về nhà. Tôi nói anh Xuân cứ an tâm ra về Biên Hòa vì anh Thọ và anh Kỳ đang ngồi ở nhà, trước khi tôi lên xe ra Cần Thơ tôi còn chào 2 anh ấy. Hơn nữa chính ông Phó Tỉnh Trưởng Diệp Bửu Long lái xe Honda từ Chương Thiện về nhà ông ấy ở Cần Thơ, vượt qua xe đò của tôi ở ngã ba Long Mỹ. Biết được như thế, anh Xuân leo lên một chiếc xe khác đi Sài Gòn.

Sáng ngày mùng 3 tháng 5/ 1975, tôi gặp Trung Tá Trần Hữu Thành ở nhà hàng Thanh Thế, lúc đó tôi mới được biết Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam tự sát bằng súng Colt 45 ở văn phòng Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn, Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng tự sát bằng súng lục (loại roulette ngắn nòng) tại nhà riêng trong khuôn viên Bộ Tư Lệnh. Chuẩn Tướng Chương Dzenh Quay – Tham Muu Trưởng Quân Đoàn 4 đã xuống tàu ra tới cửa biển Hàm Luông trước giờ Dương văn Minh đọc lệnh đầu hàng. Đại Tá Huỳnh Ngọc Diệp – Tỉnh Trưởng Phong Dinh, Đại Tá Lê Khánh – Tỉnh Trưởng Sa Đéc, Đại Tá Kính – Chỉ Huy Trưởng CSQG Phong Dinh, Đại Tá Lê Cảnh Vệ – Phó Chỉ Huy Trưởng CSQG vùng 4... cũng xuống tàu tại Cần Thơ vượt thoát được ra khơi.

Ngày mùng 5 tháng 5, trên đường vào Tổng Nha Nông Nghiệp để trình diện, một người bạn đồng môn của tôi báo có 2 thằng bạn đồng lớp (hồi còn sinh viên theo Việt Cộng) đang tìm tôi và anh bạn Nguyễn Thiện Căn, chúng vu cho tôi và Nguyễn Thiện Căn là nhân viên CIA vì chúng tôi tranh chấp với bọn này hồi ra ứng cử Ban Đại Diện trường. Vì vậy, tôi bỏ ý định trình diện ở Sài Gòn và tới ngày 12 tháng 5 tôi trở lại Chương Thiện. Ngày 15 tháng 5, tôi bị bọn Việt Cộng tiếp thu Ty Nông Nghiệp dẫn qua Trung Tâm Giam Giữ của Ty CSQG nói là “để nguy quân nguy quyền học tập cải tạo.” Tôi bị giam ở phòng 3, Đại Tá Căn bị giam ở phòng 2, ông Diệp Bửu Long bị giam ở phòng 6. Vài ngày sau, khi ra đứng chuyền nước mức lên từ kinh xáng Xà No, tôi đứng gần Đại Tá Căn và có hỏi được một đôi điều. Tôi hỏi ông có biết Tướng Nam và Tướng Hưng tự sát không? Ông nói ông đoán biết mà thôi vì sau khi Dương văn Minh đầu hàng ông không tiếp xúc được với Tướng Nam : điện thoại của Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 4 không có ai trả lời. Khi gọi qua tần số riêng của Tướng Hưng, vị sĩ quan cận vệ của Tướng Hưng đưa điện thoại cho bà Hưng và bà Hưng trả lời thay cho Tướng Hưng thì Đại Tá Căn đoán là Tướng Hưng đã tự sát, nhưng ông không biết bằng cách nào. Tôi thuật lại tình trạng của 2 vị Tướng như tôi đã nghe từ Trung Tá Trần Hữu Thành kể lại cho tôi.

Khi tôi hỏi sao Đại Tá không làm như Tướng Nam và Tướng Hưng, Đại Tá Căn nói:

“Tôi là người Công Giáo, tôi không tự tử, chuyện sống chết là do Thiên Chúa định đoạt.” Im lặng chừng 2 phút sau, Đại Tá Cần nói thêm:” Ôi hơi đầu mà lo, cứ coi như là mình tử trận thành linh vậy thôi!” Như vậy là ông thừa biết bọn Việt Cộng sẽ xử tử ông để uy hiếp tinh thần quân dân của tỉnh Chương Thiện. Đó là lần cuối cùng tôi tiếp xúc với Đại Tá Hồ Ngọc Cần. Ngày 15 tháng 6 năm 1975, tôi bị chuyển đi trại lao động khổ sai ở vùng Kinh 5, tới tháng 8/ 1975 sau khi chính quyền Việt Cộng đổi tiền, thân nhân của một số anh em đồng cảnh tù cư ngụ ở Cần Thơ vào thăm gặp cho hay bọn Việt Cộng đã xử tử Đại Tá Cần tại sân vận động Cần Thơ. Sau khi nghe tin này, anh Khương Phục Hưng tìm gặp tôi trong trại tù Kinh 5 và nói: “cái miệng ăn mắm ăn muối của tao nói gở cho Đại Tá Cần hôm mừng một Tết vậy mà trúng, tội nghiệp ông, lúc chết mới có 37 tuổi!”

Tôi biết những tôn giáo khác nhau có nhiều định nghĩa khác nhau về linh hồn, nhưng tôi cho rằng linh hồn của một người là tất cả những gì của người ấy còn lưu giữ nơi những người thân quen. Khi xử tử Đại Tá Hồ Ngọc Cần, bọn Việt Cộng chỉ mới hủy diệt được thân xác của ông; vào thời điểm 1975, tôi nghĩ rằng chỉ có quân dân cán chính của tỉnh Chương Thiện và Cần Thơ là biết đến trường hợp của ông. Nhưng khi ra đến hải ngoại, tôi nhận thấy tám gương trung liệt của ông hầu như ai ai cũng biết. Đã 30 năm trôi qua, thân xác của ông chắc là đã tan rã hòa nhập vào lòng đất mẹ, nhưng linh hồn của Đại Tá Hồ Ngọc Cần cùng những linh hồn của những chiến sĩ tuấn tiết khi đất nước lâm nguy, vẫn sống mãi trong dòng sinh mệnh lịch sử của dân tộc Việt.

San José ngày 11 tháng 4 năm 2005

Trần Trung Chính

Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/TranTrungChinh.html>

www.vietnamvanhien.net



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9200 TÁC PHẨM